

## Phẩm 2: QUÁN NHƯ LAI

Bấy giờ, Thế Tôn ra khỏi Tam-muội, ngồi nơi tòa Sư tử, dạy đại chúng:

–Ta biết mười sáu vị đại quốc vương đều nghĩ như vậy: “Thế Tôn đại Bi làm cho tất cả đều được lợi ích an lạc. Các vua chúng ta phải giữ gìn đất nước như thế nào?”. Nay thiện nam, trước tiên vì các Đại Bồ-tát, ta sẽ nói về việc giữ gìn quả Phật, giữ gìn hạnh Thập địa. Các ông phải lắng nghe cho rõ, lắng nghe cho thật kỹ, ghi nhớ đúng về việc ấy.

Nghe Đức Phật nói như vậy, cả đại chúng, vua Ba-tư-nặc... đều cùng nhau khen ngợi:

–Lành thay, lành thay!

Rồi rải vô lượng hoa báu thơm đẹp, hoa ấy biến thành lọng báu ở giữa hư không, che khắp cả đại chúng và che khắp mọi nơi.

Khi ấy, vua Ba-tư-nặc đứng dậy đánh lễ sát chân Đức Phật, chấp tay quỳ thẳng bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát giữ gìn quả Phật như thế nào? Giữ gìn hạnh Thập địa như thế nào?

Đức Phật dạy vua Ba-tư-nặc:

–Giữ gìn quả Phật là Đại Bồ-tát nên trụ như vậy: giáo hóa tất cả loài noãn sinh, thai sinh, thấp sinh và hóa sinh, không quán sắc tướng, không quán sắc, như thọ, tướng, hành thức. Ngã, nhân, thường, lạc, ngã, tịnh, bốn Nhiếp, sáu Độ, hai Đế, bốn Đế, Lực, Vô úy... tất cả các hạnh cho đến Bồ-tát, Như Lai cũng đều như vậy, không quán tướng, không quán Như. Vì sao? Vì tánh của các pháp là chân thật, nó không đến không đi, không sinh không diệt, đồng đẳng với chân tế, pháp tánh không có hai, không riêng biệt, như hư không, tướng uẩn xứ giới không có ngã, không có ngã sở. Đó là Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Vua Ba-tư-nặc thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu tánh của Bồ-tát và chúng sinh không có hai thì Bồ-tát lấy tướng gì để giáo hóa chúng sinh?

Phật dạy:

–Này đại vương! Sắc, thọ, tướng, hành, thức là thường, lạc,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ngã, tịnh. Pháp tánh không trụ vào sắc, không trụ vào phi sắc. Thọ, tưởng, hành, thức là thường, lạc, ngã, tịnh; không trụ vào tịnh, cũng không trụ vào phi tịnh. Vì sao? Vì tánh của các pháp đều là không, do thế đế, do ba giả mà có. Tất cả hữu tình và pháp uẩn, xứ, giới, tạo phước, chẳng phải phước, hạnh bất động..., do nhân quả mà có thì các hạnh của Thánh hiền Tam thừa đã tu cho đến quả Phật đều nói là có. Sáu mươi hai kiến cũng gọi là có.

Này đại vương! Nếu chấp trước vào danh tướng để phân biệt các pháp, hành quả của sáu cõi, bốn sinh, ba thừa tức là không thấy được thật tánh của các pháp.

Vua Ba-tư-nặc thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật tánh của các pháp là thanh tịnh, bình đẳng, phi hữu, phi vô. Vậy trí quán chiếu như thế nào?

Phật dạy:

–Này đại vương! Trí quán chiếu thật tánh phi hữu phi vô. Vì sao? Vì pháp tánh là không; tức là sắc, thọ, tưởng, hành, thức, mười hai xứ, mười tám giới, sáu cảnh giới của phàm phu, mười hai nhân duyên, hai Đế, bốn Đế, tất cả đều không. Các pháp ấy thoát sinh thoát diệt, thoát có thoát không, trong từng sát-na từng sát-na cũng như vậy. Vì sao? Vì trong một niệm có chín mươi sát-na. Mỗi sát-na trải qua chín trăm lần sinh diệt. Vì các pháp hữu vi đều là không. Nhờ Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu nên chiếu thấy tất cả các pháp đều không, nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, vô thủy không, cứu cánh không, tán không, bản tánh không, tự tướng không, tất cả pháp không, Bát-nhã ba-la-mật-đa không, nhân không, quả Phật không, không không cho nên không. Các pháp hữu vi do pháp tập hợp nên có, thọ tập hợp nên có, danh tập hợp nên có, nhân tập hợp nên có, quả tập hợp nên có, sáu cõi có, mười Địa nên có, quả Phật có, tất cả đều có.

Này thiện nam! Nếu Bồ-tát trụ tướng của pháp mà có tướng ngã, tướng nhân, hữu tình, tri kiến là trụ vào thế gian, tức chẳng phải Bồ-tát. Vì sao? Vì tất cả các pháp đều không. Nếu đối với các pháp mà đắc bất động, không sinh không diệt, vô tướng, không vô tướng thì không nên khởi kiến chấp. Vì sao? Vì tất cả pháp đều là Như.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật, Pháp, Tăng cũng Như. Trong một niệm đầu tiên khi Thánh trí hiện tiền thì có đầy đủ tám vạn bốn ngàn Ba-la-mật-đa, gọi là địa Hoan hỷ, sạch các chướng, chuyên chở sự giải thoát, gọi là thừa. Khi tướng động diệt thì gọi là định Kim cang, tướng lễ bình đẳng thì gọi là trí Nhất thiết trí.

Này đại vương! Văn tự, chương cú của Bát-nhã ba-la-mật-đa này trăm Đức Phật, ngàn Đức Phật, trăm ngàn vạn ức Đức Phật đều cùng nói. Nếu có người đem hằng hà sa bầy báu đầy cả tam thiên đại thiên thế giới để bố thí, làm cho tất cả hữu tình trong đại thiên thế giới đều chứng quả A-la-hán, không bằng người đối với kinh này, dù chỉ một niệm khởi lòng tin thanh tịnh, hướng chi người thọ trì, đọc tụng, hiểu một câu. Vì sao? Vì lìa tánh văn tự, không có tướng văn tự, chẳng phải pháp, chẳng phải phi pháp. Vì Bát-nhã là không, nên Bồ-tát cũng không. Vì sao? Vì trong mười Địa, Địa nào cũng đều có mới bắt đầu sinh, hiện đang sinh, cho đến chấm dứt sự sinh. Như vậy, ba mươi sinh đều là không. Trí Nhất thiết trí cũng đều không.

Này đại vương! Nếu Bồ-tát thấy có cảnh giới, thấy trí tuệ, thấy nói, thấy thọ trì thì tức chẳng phải sự thấy của bậc Thánh mà đó là sự thấy của phàm phu. Quả báo của hữu tình ba cõi là hư vọng. Các nghiệp ở cõi Dục do phân biệt đã tạo ra, các nghiệp của bốn Tĩnh lự định ở cõi Sắc đã tạo ra, các nghiệp của bốn không định ở cõi Vô sắc đã tạo ra, tất cả nghiệp quả của ba cõi đều là không. Căn bản vô minh của ba cõi cũng không. Các địa của bậc Thánh, vô lậu sinh diệt. Sự huân tập các vô minh khác, quả báo có thay đổi ở trong ba cõi cũng đều là không. Nhân quả trong hai trường hợp chết của Bồ-tát ở ngôi Đẳng giác đã đắc định Kim cang là không, Nhất thiết trí cũng không. Phật Vô Thượng Giác, các trí đã viên mãn; trạch, phi trạch diệt, pháp giới chân tịnh, tánh tướng bình đẳng, việc ứng hóa cũng không.

Này thiện nam! Nếu có người tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì người nói, người nghe như nhà ảo thuật không nói, không nghe. Pháp đồng với pháp tánh giống như hư không. Tất cả đều là Như.

Này đại vương! Đại Bồ-tát giữ gìn quả Phật là như vậy.

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo vua Ba-tư-nặc:

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org)

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Ông dùng tướng gì để quán Như Lai?

Vua Ba-tư-nặc thưa:

–Quán thật tướng của thân thì quán Phật cũng như vậy, không có khoảng trước, không có khoảng sau, không có khoảng giữa, không trụ ba khoảng, không lìa ba khoảng, không trụ vào năm uẩn, không trụ bốn đại, không lìa bốn đại, không trụ sáu xứ, không lìa sáu xứ, không trụ ba cõi, không lìa ba cõi, không trụ phương hướng, không lìa phương hướng. Minh và vô minh đồng đẳng, chẳng phải một, chẳng phải khác, chẳng phải đây, chẳng phải kia, chẳng phải tịnh, chẳng phải uế, chẳng phải hữu vi, chẳng phải vô vi, không có tự tướng, không có tha tướng, không danh, không tướng, không mạnh, không yếu, không bày, không nói, chẳng phải bố thí, chẳng phải xan tham, chẳng phải giữ giới, chẳng phải phạm, chẳng phải nhẫn nhục, chẳng phải sân giận, chẳng phải tinh tấn, chẳng phải biếng nhác, chẳng phải định, chẳng phải loạn, chẳng phải trí tuệ, chẳng phải ngu si, chẳng phải đến, chẳng phải đi, chẳng phải vào, chẳng phải ra, chẳng phải ruộng phước, chẳng phải không ruộng phước, chẳng phải tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải nắm bắt, chẳng phải xả bỏ, chẳng phải lớn, chẳng phải nhỏ, chẳng phải thấy, chẳng phải nghe, chẳng phải hay, chẳng phải biết, diệt hết nơi hoạt động của tâm, dứt hẳn đường ngôn ngữ, pháp tánh đồng với chân tế. Con dùng tướng như vậy để quán Như Lai.

Phật dạy:

–Này thiện nam! Đúng như lời ông đã nói, các Lực, Vô úy... hằng hà sa công đức, các pháp bất cộng của chư Phật Như Lai đều như vậy. Người nào tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa nên quán như vậy. Nếu quán khác đi thì gọi là tà quán.

Khi Đức Phật nói pháp này có vô lượng đại chúng đắc Pháp nhãn tịnh.

M